

Số: 53/2018/QĐST- DS

Phước Long, ngày 04 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 204/2018/TLST - DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông **Lê Văn L** - sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: chị **Quách Ngọc A** - sinh năm 1988; Địa chỉ: ND, khóm x, phường y, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đồng bị đơn:* anh **Trương Văn M** – sinh năm 1975, chị **Huỳnh Tú N** – sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Huỳnh Tú N: anh **Trương Văn M** – sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà **Lê Thị Đ** – sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Đ: chị **Quách Ngọc A** - sinh năm 1988; Địa chỉ: ND, khóm x, phường y, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trương Văn M và chị Huỳnh Tú N tự nguyện đồng ý trả cho ông Lê Văn L và bà Lê Thị Đ số tiền 1.080.000.000đ (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng). Buộc anh Trương Văn M và chị Huỳnh Tú N trả cho ông Lê Văn L và bà Lê Thị Đ số tiền 1.080.000.000đ (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự có giá ngạch: ông L tự nguyện nộp 11.100.000đ; đã dự nộp tạm ứng án phí 35.130.000đ tại lai thu số 0014253 ngày 25/10/2018 được chuyển sang thu tiền án phí 11.100.000đ. Ông L được hoàn nhận lại 24.030.000đ.

Anh M và chị N tự nguyện nộp án phí 11.100.000đ. Buộc anh M và chị N nộp 11.100.000đ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lư Trường Lâm